

Phần ba
LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI
CHƯƠNG I. CÁC CUỘC CÁCH MẠNG TƯ SẢN
(Từ giữa thế kỉ XVI đến cuối thế kỉ XVIII)

Bài 29: CÁCH MẠNG HÀ LAN VÀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN ANH

1. Cách mạng Hà Lan (đọc thêm)

2. Cách mạng tư sản Anh

a. Tình hình nước Anh trước cách mạng:

- Kinh tế:

- Đầu thế kỉ XVII,

+

+

+ Sự thâm nhập của

→ hiện tượng “rào đất cướp ruộng”.

- Chính trị:

+ Chế độ phong kiến bảo

- Xã hội:

+ Sự hình thành

→ Mâu thuẫn xã hội gay gắt giữa

b. Diễn biến chính của cách mạng:

- Tháng 4/1640,, quý tộc mới và tư sản phản đối

- Tháng 8/1642 Sắc – lệnh I tuyên chiến với quốc hội →

- Đầu năm 1649: vua Sacle I bị xử tử, Anh trở thành nước cộng hoà đứng đầu là CrômOen →

- CrômOen chinh phục Ailen, Scotlen, lập nền độc tài quân sự(1653)

- Năm 1658 Crôm Oen chết, Quốc hội chính biến, đưa Vinhem Oranggio lên làm vua, thiết lập nền quân chủ lập hiến.

c. Ý nghĩa:

- Lật đổ

- Mở ra

- Tư sản, quý tộc mới lãnh đạo,

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Từ thế kỉ XVII, tình hình kinh tế Anh có điểm gì nổi bật?

- A. Nền kinh tế phát triển nhất châu Âu
- B. Công nghiệp tương đối phát triển, nông nghiệp lạc hậu
- C. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập vào nông nghiệp
- D. Bắt đầu cuộc cách mạng công nghiệp

Câu 2. Từ thế kỉ XVII, nền nông nghiệp Anh có điểm gì nổi bật?

- A. Nông nghiệp lạc hậu, manh mún
- B. Nông nghiệp kém phát triển, bị nông phẩm của Pháp cạnh tranh
- C. Phương thức kinh doanh tư bản chủ nghĩa thâm nhập mạnh vào nông nghiệp

D. Bắt đầu cuộc cách mạng trong lĩnh vực nông nghiệp

Câu 3. Tầng lớp quý tộc mới ở Anh là tầng lớp

- A. có nguồn gốc quý tộc phong kiến, cấu kết với tầng lữ bóc lột nhân dân
- B. có quyền lợi chính trị gắn với quý tộc phong kiến, quyền lợi kinh tế gắn với giai cấp tư sản.
- C. có quan hệ gần gũi với nhân dân
- D. đã thực hiện nhiều chính sách tiến bộ đối với nhân dân

Câu 4. Ý **không** phản ánh đúng những biện pháp mà chính quyền phong kiến Anh đã thực hiện nhằm cản trở sự phát triển kinh doanh của tư sản và quý tộc mới là

- A. Đặt ra nhiều thứ thuế mới
- B. Nhiều đặc quyền phong kiến vẫn được duy trì
- C. Cấm tư sản và quý tộc mới kinh doanh một số ngành công nghiệp
- D. Nhà nước độc quyền thương mại, thu thuyền bè

Câu 5. Trong xã hội nước Anh trước cách mạng đã tồn tại mâu thuẫn cơ bản nào?

- A. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ
- B. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ và giữa tư sản, quý tộc mới với chế độ quân chủ
- C. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ và giữa vô sản với tư sản, quý tộc mới
- D. Giữa nông dân, nô lệ với chủ đồn điền và giữa quý tộc mới tư sản

Câu 6. Trong xã hội nước Anh trước cách mạng, mâu thuẫn cơ bản nào?

- A. Giữa tư sản, quý tộc mới với chế độ quân chủ.
- B. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ
- C. Giữa vô sản với tư sản, quý tộc mới.
- D. Giữa quý tộc mới với tư sản

Câu 7. Tháng 4 – 1640, vua Sácơ I đã buộc phải triệu tập Quốc hội để

- A. Phê chuẩn nội các mới
- B. Thông qua những chính sách cải cách
- C. Thông qua những chính sách cải cách mới về chính trị quân sự
- D. tăng thuế để có tiền chi cho việc đàn áp các cuộc nổi dậy

Câu 8. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến bùng nổ cuộc cách mạng ở Anh là

- A. Những mâu thuẫn trong xã hội Anh không thể điều hòa được nữa
- B. Vua Anh dùng vũ lực đàn áp Quốc hội khi yêu cầu về tài chính không được thông qua
- C. Quân đội đứng về phía Quốc hội chống lại nhà vua
- D. Nhân dân đứng về phía Quốc hội phản đối nhà vua quyết liệt

Câu 9. Nhà vua Anh đã dựa vào lực lượng nào để chống lại Quốc hội?

- A. Quý tộc phong kiến và Giáo hội Anh.
- B. Nông dân và công nhân.
- C. Quý tộc mới.
- D. Giáo hội Anh.

Câu 10. Vua Sácơ I bị xử tử là do

- A. Ý muốn của giai cấp tư sản
- B. Nguyên vọng của đông đảo quần chúng nhân dân
- C. Quyết định của những người đứng đầu Quốc hội
- D. Theo quy định của Hiến pháp nước Anh vì nhà vua phạm tội phản quốc

Câu 11. Năm 1649, cách mạng tư sản Anh đạt đến đỉnh cao vì

- A. Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình là lật đổ giai cấp tư sản
- B. Vua Sácơ I bị xử tử, chế độ cộng hòa được thiết lập
- C. Ngay sau khi cuộc nội chiến kết thúc, chế độ độc tài được thiết lập
- D. được chế độ quân chủ lập hiến – một chế độ phù hợp với tình hình nước Anh lúc đó

Câu 12. Ý **không** phản ánh đúng ý nghĩa của cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII là

- A. Lật đổ chế độ phong kiến
- B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển mạnh mẽ hơn
- C. Có ý nghĩa trọng đại trong thời kì quá độ từ chế độ phong kiến sang chế độ tư bản
- D. Được ví như “cái chổi khổng lồ” quét sạch mọi rác rưởi của chế độ phong kiến

Bài 30: CHIẾN TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP CỦA CÁC THUỘC ĐỊA ANH Ở BẮC MỸ

1. Sự phát triển của CNTB ở Bắc Mỹ. Nguyên nhân bùng nổ chiến tranh

- Nửa đầu thế kỉ XVIII,
- Đến giữa thế kỉ XVIII,
 - + *Miền Bắc*: sản xuất: Rượu, thủy tinh. Luyện kim, đóng tàu, dệt, ...
 - + *Miền Nam*: sản xuất hàng hoá nông nghiệp xuất khẩu: ngô, bông, mía, thuốc lá...
- hình thành
- Chính phủ Anh ra sức kìm hãm sự phát triển của Bắc Mỹ→
- →nguy bùng nổ chiến tranh.

2. Diễn biến chiến tranh và sự thành lập Hợp chủng quốc Mỹ:

- Nguyên nhân trực tiếp:

T.Gian	Sự kiện
9/1774	ĐH Lục địa I: Yêu cầu Anh bãi bỏ chính sách hạn chế→ Không được chấp nhận
4/1775	Chiến tranh bùng nổ giữa các thuộc địa và thực dân Anh.
5/1775	ĐH Lục địa II: Thành lập quân đội thuộc địa, Bầu G.Oasinhton là Tổng chỉ huy quân đội
4/7/1776	ĐH thông qua Tuyên ngôn độc lập: lập Hợp chủng quốc Hoa Kỳ(U.S.A)
10/1777	Chiến thắng Xaratoga→bước ngoặt của chiến tranh
10/1781	Chiến thắng I-ooc-tao→ Quân Anh đầu hàng→ Chiến tranh kết thúc

3. Kết quả và ý nghĩa của Chiến tranh giành độc lập:

a. Kết quả:

- 9-1783: Hoà ước Vecxai, Anh công nhận độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ.
- 1787: Thông qua hiến pháp quy định chế độ cộng hòa.

b. Tính chất - Ý nghĩa:

- Mang tính chất
- Giải phóng
- Góp phần

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trước khi người Anh di cư đến vùng Bắc Mỹ, đây là vùng đất

- A. Chưa có người cư trú.
- B. Của thổ dân da đỏ.

C. Có người da đen cư trú.

D. Có những tộc người da trắng cư trú.

Câu 2. Thực dân Anh thiết lập 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ thuộc khu vực nào?

A. Ven bờ Đại Tây Dương.

B. Ven bờ Thái Bình Dương

C. Ven bờ Ấn Độ Dương.

D. Ven bờ Bắc Băng Dương

Câu 3. Đến thời điểm nào thực dân Anh thiết lập được 13 thuộc địa ở Bắc Mỹ?

A. Cuối thế kỉ XVII..

B. Đầu thế kỉ XVIII

C. Nửa đầu thế kỉ XVIII.

D. Cuối thế kỉ XVIII

Câu 4. Đặc điểm kinh tế của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ nửa đầu thế kỉ XVIII là

A. Miền Nam phát triển kinh tế công nghiệp

B. Miền Bắc phát triển kinh tế thương nghiệp

C. Miền Nam kinh tế đồn điền, miền Bắc kinh tế công thương nghiệp

D. Cả hai miền Bắc – Nam đều có các đồn điền, trang trại lớn

Câu 5. Yếu tố nào là cơ bản tạo nên sự hình thành một dân tộc mới trên địa bàn 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

A. Sự phân công sản xuất: miền Nam kinh tế đồn điền, miền Bắc kinh tế công nghiệp

B. Cư dân 13 thuộc địa đều là người Anh di cư sang

C. Thị trường thống nhất hình thành, tiếng Anh trở thành ngôn ngữ chính ở 13 thuộc địa Bắc Mỹ

D. Cư dân thuộc địa đều có mâu thuẫn với chính quyền thực dân Anh

Câu 6. Tại sao thực dân Anh ra sức kìm hãm sự phát triển kinh tế ở 13 thuộc địa Bắc Mỹ?

A. Nền kinh tế 13 thuộc địa đang thoát dần khỏi sự kiểm soát của nước Anh

B. Nền kinh tế 13 thuộc địa phát triển một cách tự phát

C. Tạo ra phát triển cân đối giữa hai miền Nam và Bắc của 13 thuộc địa

D. Nền kinh tế 13 thuộc địa trở thành đối thủ cạnh tranh với chính quốc

Câu 7. Ý **không** phản ánh đúng chính sách của chính phủ Anh đối với 13 thuộc địa

A. Cấm 13 thuộc địa sản xuất nhiều mặt hàng công nghiệp, cấm mở doanh nghiệp

B. Cấm đưa hàng hóa từ Anh sang thuộc địa

C. Ban hành chế độ thuế khóa nặng nề

D. Không được khai khẩn những vùng đất ở miền Tây

Câu 8. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa

A. Mâu thuẫn giữa nhân dân 13 thuộc địa với chính phủ Anh ngày càng sâu sắc

B. 13 thuộc địa bị cấm không được buôn bán với nước ngoài

C. 13 thuộc địa bị cấm không được khai hoang những vùng đất ở miền Tây

D. 13 thuộc địa bị cấm phát triển sản xuất

Câu 9. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự bùng nổ cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ

A. Thực dân Anh đặt ra thuế chè

B. Đại hội lục địa lần thứ nhất được tổ chức

C. Đại hội lục địa lần thứ hai thông qua Tuyên ngôn Độc lập

D. Nhân dân Bôxtơn tấn công ba tàu chở chè của Anh.

Câu 10. Tháng 7 – 1776, diễn ra sự kiện lịch sử trọng đại nào ở 13 thuộc địa?

A. Đại hội lục địa lần thứ nhất được tổ chức

B. Đại hội lục địa lần thứ hai được tổ chức

C. Các đại biểu của 13 thuộc địa thông qua Tuyên ngôn độc lập

D. Nghĩa quân giành thắng lợi lớn tại Xaratôga

Câu 11. Ngày 4 – 7 – 1776 trở thành ngày Quốc khánh của nước Mỹ vì

A. Là bùng nổ cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa

B. Đại hội lục địa thông qua Tuyên ngôn độc lập, thành lập Hợp chủng quốc Mỹ

C. Là ngày cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa giành thắng lợi

D. Là ngày thực dân Anh công nhận độc lập ở 13 thuộc địa Bắc Mỹ

Câu 12. Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là gì?

A. Giải phóng Bắc Mỹ khỏi sự thống trị của thực dân Anh

B. Đưa đến sự ra đời một nhà nước mới ở Tây bán cầu

C. Có ý nghĩa như một cuộc cách mạng tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Mỹ phát triển

D. Thúc đẩy phong trào đấu tranh chống phong kiến ở Châu Âu và giành độc lập ở Mỹ Latinh